

Số: 4331 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 183/TTr-SCT ngày 12 tháng 12 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 05 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K6, KSTT<sup>(C)</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC  
VẬT LIỆU NÔNG NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND ngày \_\_\_\_\_ / \_\_\_\_\_ / 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)		(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)
1	Mục III, Số thứ tự 14	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương  2.001434.000.00.00.H08	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thuộc Sở Công Thương: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường giải quyết: 2,5 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 13/12/2024

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
2	Mục III, Số thứ tự 15	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương  2.001433.000.00.00.H08	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thuộc Sở Công Thương: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường giải quyết: 2,5 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 13/12/2024
3	-	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ	0,5 ngày làm việc	Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thuộc Sở Công Thương: 3,5 ngày làm việc, cụ thể:	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 4299/QĐ-UBND

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
		Công Thương  1.013058.H08	sơ		1. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường giải quyết: 2,5 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc			ngày 13/12/2024
4	-	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ  1.000998.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thuộc Sở Công Thương: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 13/12/2024

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2260/QĐ- UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
					2. Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường giải quyết: 2,5 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc			
5	-	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ  1.000965.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	0,5 ngày làm việc	Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường thuộc Sở Công Thương: 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường giải quyết: 2,5 ngày làm việc 3. Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 13/12/2024

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2260/QĐ- UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
					an toàn – Môi trường thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc			
<b>Tổng số: 05 TTHC</b>								